

Bản án số: 99/2019/HS-ST
Ngày 25/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Nguyệt
2. Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Phòng xử B, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thang Việt B; sinh ngày 20/02/2000; tại Tiền Giang; nơi cư trú: xx Nguyễn Tiểu La, Phường x, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Thang Tuyết D; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Thành L; sinh năm 2000; nơi cư trú: x Đường số x khu dân cư Him Lam, xã xx, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: x Đường 3/2, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 20/4/2019, ông Nguyễn Thành L ngồi uống nước cùng với đôi tượng Nguyễn Thang Việt B và các đôi tượng Quyền, Bảo, Vân (chưa xác định được lai lịch) tại trước quán cà phê tại địa chỉ số 883 Đường 3/2,

Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ngồi uống nước thì giữa đôi tượng B với ông L nảy sinh mâu thuẫn tranh cãi nhau. Đôi tượng B bất ngờ dùng hai tay cầm ghế xếp của quán nước đánh một cái vào đầu của ông L gây thương tích. Ngay sau đó, ông L được ông Quyền đưa đến Bệnh viện Trung Vương để điều trị thương tích. Đến ngày 04/5/2019, ông L gửi đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Công an Quận 11 và đến ngày 06/5/2019, ông L đến Công an Phường 7, Quận 11 trình báo sự việc. Công an Phường 7, Quận 11 đã lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 494/TgT.19 ngày 14/6/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với ông Nguyễn Thành L như sau: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm)” (BL 64-65).

Ngày 02/5/2019 và ngày 05/6/2019, ông Nguyễn Thành L có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với đối tượng Nguyễn Thang Việt B.

Ngày 08/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thang Việt B về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Nguyễn Thang Việt B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (BL 47-53).

Vật chứng của vụ án gồm có: Một ghế xếp có khung bằng inox, màu trắng, phần ghế ngồi và phần tựa lưng được gắn vải màu vàng đất do chủ quán cà phê tại số 883 Đường 3/2, Phường 7, Quận 11 là bà Nguyễn Thị H giao nộp. Đây là hung khí do bị can Nguyễn Thang Việt B sử dụng để gây thương tích cho ông Nguyễn Thành L. Bà H không yêu cầu nhận lại chiếc ghế trên và không có yêu cầu bồi thường gì (BL 35, 61).

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Nguyễn Thang Việt B đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho ông Nguyễn Thành L số tiền là 400.000 đồng. Ông L không có yêu cầu bồi thường gì khác (BL 45-46, 67).

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKSQ11 ngày 24/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Nguyễn Thang Việt B tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thang Việt B có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Nguyễn Thành L có mặt tại phiên tòa. Ông L xác nhận lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 là chính xác và không thay đổi, bổ sung ý kiến. Ông L xác nhận bị cáo B đã bồi thường một phần chi phí điều trị vết thương là 400.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông L không đồng ý bãi nại và đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị H là chủ quán cà phê nơi xảy ra sự việc bị cáo Nguyễn Thang Việt B dùng ghế của quán nước gây thương tích cho ông L. Bà H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11. Bà H không có yêu cầu bồi thường gì và không đồng ý nhận lại chiếc ghế là vật chứng của vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù treo; thời gian thử thách là từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 02 giờ 20 phút ngày 20/4/2019, tại quán cà phê trước nhà số 883 Đường 3/2, Phường 7, Quận 11, bị cáo Nguyễn Thang Việt B đã có hành vi dùng ghế inox của quán làm hung khí đánh vào đầu gây thương tích cho ông Nguyễn Thành L với tỷ lệ thương tật là 3%.

Bị cáo Nguyễn Thang Việt B gây thương tích cho ông Nguyễn Thành L với tỷ lệ thương tật là 3%, tuy chưa đến mức 11% nhưng việc bị cáo sử dụng ghế inox làm hung khí để đánh vào đầu của ông L được xác định là hành vi “dùng hung khí nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thang Việt B đã phạm tội vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thang Việt B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an của xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về cơ sở xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo:

Bị cáo bị xét xử tội danh “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có nhân thân tốt, không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là một ghế xếp có khung bằng inox, màu trắng, phần ghế ngồi và phần tựa lưng được gắn vải màu vàng đất do chủ quán cà phê tại số 883 Đường 3/2, Phường 7, Quận 11 là bà Nguyễn Thị H giao nộp. Đây là hung khí do bị cáo Nguyễn Thanh Việt B sử dụng để gây án. Bà H không yêu cầu nhận lại chiếc ghế trên. Vật chứng không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh Việt B đã bồi thường một phần chi phí điều trị vết thương cho ông Nguyễn Thành L. Ông L không có yêu cầu bồi thường gì khác, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Việt B, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Trong quá trình sự việc xảy ra, tại hiện trường có các đối tượng Quyền, Bảo, Vân là những người cùng ngồi uống nước với bị cáo Nguyễn Thanh Việt B và ông Nguyễn Thành L, tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa xác định được lai lịch của các đối tượng Quyền, Bảo và Vân, đồng thời, các chứng cứ và lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng thể hiện các đối tượng Quyền, Bảo và Vân không có liên quan đến vụ án và không có hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không có cơ sở để xử lý các đối tượng trên. Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm a Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Việt B;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Việt B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Việt B 06 (sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 25/10/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một ghế xếp có khung bằng inox, màu trắng, phần ghế ngồi và phần tựa lưng được gắn vải màu vàng đất (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 67/LNK-HS ngày 08/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Thang Việt B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng